

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4486/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2017

TỔNG CTY NÔNG NGHIỆP SG-TNHH MTV

Số: 1454
ĐẾN Ngày: 24/8/17

Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh
và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn năm 2016-2020 của
Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định phân công thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Điều lệ Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 7437/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án án Tái cơ cấu của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên;

Xét đề nghị của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên tại Văn bản số 90/HĐTV-TCKH ngày 04 tháng 7 năm 2017 và Văn bản số 133/HĐTV-TCKH ngày 09 tháng 12 năm 2016; Ý kiến đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7172/SKHĐT-KT ngày 27 tháng 7 năm 2017 và Công văn số 3318/SKHĐT-KT ngày 08 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn năm 2016-2020 của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH một thành viên (*viết tắt là Tổng Công ty*) với các nội dung chính sau:

I. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng Tổng Công ty trở thành một đơn vị kinh tế mạnh, chủ lực của Thành phố; thực hiện vai trò nòng cốt trong chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn theo hướng nền nông nghiệp đô thị sinh thái và bền vững, thông qua sản xuất kinh doanh các loại giống cây, giống con có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao phù hợp với thị trường và có sức cạnh tranh; mở rộng đa dạng hóa các loại hình dịch vụ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao và chuyển giao công nghệ cho đối tượng sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ mới và sản phẩm sạch; đồng thời làm cầu nối trong giao dịch mua bán giữa người sản xuất với thị trường.

Không ngừng nâng cao hiệu quả kinh doanh, phát triển nhanh các ngành hàng có hiệu quả kinh tế cao nhằm tăng nhanh tích lũy và đủ sức cạnh tranh trong hội nhập kinh tế thế giới; phát huy hiệu quả sử dụng vốn trên cơ sở bảo tồn và phát triển vốn; nộp đủ ngân sách Nhà nước; không ngừng nâng cao năng suất lao động và đời sống người lao động.

II. Nhiệm vụ chính:

1. Tiếp tục phát triển các hoạt động, kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của chủ sở hữu đầu tư tại Tổng Công ty, nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động, hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao.

2. Xây dựng Tổng Công ty vững mạnh, giữ vai trò chủ đạo, nòng cốt trong chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước và chương trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp của Thành phố.

3. Hoàn tất công tác cổ phần hóa Tổng Công ty đúng tiến độ theo quy định.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

1. Kế hoạch Tài chính, kinh doanh giai đoạn 2016-2020:

Hội đồng thành viên Tổng Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ tài chính được giao theo các Thông báo Kế hoạch tài chính hàng năm và các Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Kế hoạch chương trình, dự án phát triển:

- Kế hoạch chương trình phát triển:

+ Nâng cao vị trí, vai trò của Tổng Công ty trong quá trình sắp xếp, đổi mới ngành nông nghiệp đô thị của thành phố Hồ Chí Minh.

+ Xây dựng Tổng Công ty trở thành một đơn vị kinh tế mạnh, có vai trò nòng cốt trong thực hiện chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn theo mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp sạch kết hợp với du lịch, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao thông qua sản xuất kinh doanh, hình thành trung tâm tạo giống cây, giống con có năng suất, chất lượng; phát triển các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao với cơ cấu hợp lý, phù hợp với thị trường và có lợi thế cạnh tranh (như: rau các loại, củ, quả,...).

+ Sắp xếp, đổi mới Tổng Công ty hướng đến vai trò dẫn đầu, thu hút các thành phần kinh tế khác trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Sắp xếp, đổi mới theo lộ trình nhằm đảm bảo tích tụ, tập trung cho các lĩnh vực mũi nhọn gắn với chức năng, nhiệm vụ của Tổng Công ty.

+ Sử dụng có hiệu quả nguồn lực hiện có về đất đai, nhà xưởng, nhân lực, thương hiệu. Tập trung quỹ đất sản xuất nông nghiệp để có chiến lược thu hút đầu tư, khai thác sử dụng hiệu quả, phù hợp với mục tiêu phát triển nông nghiệp đô thị.

+ Tập trung đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất. Phát triển nhanh các ngành hàng có hiệu quả kinh tế cao, ứng dụng công nghệ sinh học nhằm tăng nhanh tích lũy và đủ sức cạnh tranh.

+ Xây dựng chiến lược phát triển ngành chăn nuôi heo nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm ngày càng tăng cả về mặt số lượng và chất lượng, đòi hỏi bản thân ngành chăn nuôi của thành phố phải vừa đảm bảo phát triển nhanh, bền vững, tạo nguồn thực phẩm từ thịt sạch; vừa cung cấp đủ, kịp thời nhu cầu con giống thuần và con giống thương phẩm cho các tỉnh, khu vực lân cận nhằm mục tiêu sau cùng là đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng thực phẩm của người dân thành phố Hồ Chí Minh hiện tại và các năm tiếp theo.

+ Phát triển chuỗi sản phẩm an toàn-chất lượng, chuỗi giá trị trong chăn nuôi, trồng trọt theo hướng nông nghiệp đô thị, hiện đại và hiệu quả. Định hình được các sản phẩm nông nghiệp có năng lực cạnh tranh cao gắn với đặc thù nông nghiệp của một đô thị đặc biệt và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Kế hoạch đầu tư dự án: Hội đồng thành viên Tổng Công ty chịu trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo quy định tại Điều 28, Điều 44 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

IV. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2016-2020:

1. Về sản xuất kinh doanh:

- Tập trung phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu, giữ vững tốc độ tăng trưởng, đảm bảo an sinh xã hội, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm trong từng ngành hàng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành sản xuất chế biến nông lâm sản đang có tiềm năng, lợi thế so sánh theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm có giá trị kinh tế cao, có sức cạnh tranh trên thị trường; thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất trên cơ sở gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp kết hợp với tiêu thụ nông sản phẩm cho nông dân.

- Thực hiện qui trình sản xuất khép kín từ khâu nghiên cứu, sản xuất, chế biến và tiêu thụ, để cung cấp sản phẩm sạch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho người tiêu dùng nhằm đưa sản phẩm từng bước có vị trí và chiếm lĩnh thị phần lớn trên thị trường.

- Củng cố thị trường truyền thống xuất khẩu sẵn có, tìm kiếm phát triển thị trường mới, chú trọng phát triển thị trường các nước trong khu vực.

- Đẩy mạnh kim ngạch xuất khẩu, cơ cấu lại ngành hàng theo hướng tăng tỷ trọng hàng xuất khẩu có giá trị chế biến và hàm lượng công nghệ cao để tăng khả năng cạnh tranh, tạo ra các sản phẩm ngành hàng mới.

- Tăng cường nhập khẩu các thiết bị máy móc, vật tư nguyên liệu phục vụ cho sản xuất hàng xuất khẩu và thay thế hàng nhập khẩu để nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường thế giới.

- Đầu tư cơ sở vật chất, kho bãi, nhà xưởng sản xuất chế biến để tạo chân hàng và nguồn nguyên liệu đáp ứng cho xuất khẩu.

2. Về thị trường:

- Tổ chức bộ phận nghiên cứu, tiếp thị, thông tin thị trường chuyên nghiệp, nhằm đẩy mạnh quảng cáo, quảng bá và tiếp thị phục vụ tốt cho việc tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng thương hiệu SAGRI trở thành thương hiệu mạnh cả nước trong lĩnh vực sản xuất - kinh doanh sản phẩm nông nghiệp (nhất là về sản xuất cung cấp giống). Tiếp tục quảng bá, xây dựng và phát triển thương hiệu gốc của Tổng Công ty (SAGRI), thương hiệu nhánh của các đơn vị trực thuộc như (Bò sữa, Sagrifeed, thuốc bảo vệ thực vật SPC, thực phẩm chế biến Nam Phong, heo giống Đồng Hiệp, Phước Long, Giống cấp 1, gà Củ Chi...).

- Củng cố và mở rộng các hình thức truyền thông, quảng bá sản phẩm trên thị trường, quan hệ tốt với các trung tâm khuyến nông của thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh. Thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị khách hàng, hội thảo đầu bờ, thông tin tuyên truyền trên các báo, đài để hỗ trợ giúp đỡ người nông dân, các khách hàng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm của Tổng Công ty.

- Tập trung xây dựng mở rộng hệ thống kênh phân phối bán buôn, bán lẻ, nhằm cung ứng và điều phối sản phẩm hàng hóa dịch vụ kịp thời cho thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh trong hội nhập, nhất là các sản phẩm thiết yếu. Cần có chiến lược khai thác tốt thị trường nội địa nhất là tiêu dùng tại thành phố Hồ Chí Minh và vùng nông thôn các tỉnh trong khu vực. Coi trọng xuất khẩu tại chỗ, phục vụ cho các hoạt động du lịch của thành phố Hồ Chí Minh (nhà hàng, khách sạn, khu resort ...) và các tỉnh trong khu vực; các khu công nghiệp, khu chế xuất...

- Phát triển các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp cho ngoại thành và các tỉnh; hợp tác, đầu tư, tổ chức thu mua tạo nguồn nguyên liệu ổn định phục vụ cho sản xuất.

- Đẩy mạnh gắn kết hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ giữa các đơn vị trong Tổng Công ty nhằm khai thác các tiềm năng trong nội bộ Tổng công ty để thực hiện các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn và tăng cường sức cạnh tranh.

3. Về phát triển giống cây, giống con: tập trung sản xuất kinh doanh giống và chuyển đổi nhanh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đầu tư nâng cao chất lượng giống cây, giống con, vật nuôi theo hướng công nghệ cao, sạch, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp ngoại thành, khu vực và cả nước; triển khai nhanh các dự án để hoàn thành sớm đưa vào hoạt động; tổ chức khai thác tốt và phát huy năng lực, có hiệu quả của các dự án.

4. Về nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật: tiếp tục phối hợp với các Viện, Trường Đại học, Sở, ngành chuyên môn đầu tư nghiên cứu ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật tiên tiến (công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ cao...) gắn với sản xuất thiết thực, có hiệu quả, nhằm nâng cao chất lượng, cung ứng các nông sản phẩm sạch, có giá trị kinh tế cao phù hợp với thị trường. Tổ chức hội nghị tư vấn gồm các giáo sư Viện, Trường để nâng cao chất lượng sản phẩm góp phần làm cho sản phẩm phù hợp với nhu cầu và thị hiếu người tiêu dùng; xây dựng và áp dụng chương trình quản lý ISO cho toàn Tổng Công ty.

5. Về phát triển nguồn nhân lực:

- Tiếp tục kiện toàn củng cố và nâng cao năng lực bộ máy tổ chức của Tổng Công ty, điều chỉnh sắp xếp lại chức năng nhiệm vụ các phòng ban nhằm chuyển đổi phương thức quản lý của Tổng Công ty, phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và hội nhập kinh tế thế giới.

- Phát triển nguồn nhân lực, có chính sách tuyển dụng và giải pháp thu hút nguồn nhân lực quản lý, điều hành doanh nghiệp và cán bộ khoa học kỹ thuật và tay nghề kỹ thuật cao kết hợp công tác qui hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ, dài hạn nhằm bổ sung nguồn cán bộ tương lai đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế khu vực và thế giới; nâng cao trình độ văn hóa, tay nghề cho công nhân.

6. Giải pháp về nguồn vốn:

- Khai thác huy động mọi nguồn vốn (liên doanh liên kết, tự huy động, tổ chức tín dụng, vốn ưu đãi...) đảm bảo cân đối vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

- Tập trung khai thác các nguồn vốn chương trình kích cầu của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố nhằm đẩy mạnh đầu tư phát triển, góp phần tăng cường năng lực sản xuất cho những năm sau.

- Tập trung giải quyết tình trạng nợ đọng và thu hồi nợ, thực hiện tiết kiệm, lành mạnh hóa tài chính tại các doanh nghiệp của Tổng Công ty; tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động tài chính của Tổng Công ty, các đơn vị thành viên và các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng Công ty.

- Tập trung khai thác sử dụng các mặt bằng nhà xưởng theo công năng quy hoạch trên cơ sở hợp tác, liên kết xây dựng dự án đầu tư kinh doanh để tạo vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

- Thực hiện chống lãng phí và tiết kiệm trong chi phí sản xuất, sử dụng tài sản và đầu tư xây dựng cơ bản.

V. Kế hoạch đầu tư tại các Công ty con giai đoạn năm 2016-2020:

Hội đồng thành viên Tổng Công ty chịu trách nhiệm phân loại, sắp xếp các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng Công ty và tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn theo Quyết định số 7437/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty, giai đoạn năm 2013-2015 và theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Hội đồng thành viên Tổng Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định và hoàn thành kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố, Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Tổng Công ty và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: CT, các PCT;
- Cục Thuế thành phố;
- VPUB: các PVP;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Tú) MH15

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Lê Thanh Liêm